CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F.I.T	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: ...12./2015/TT-HĐQT	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
----------	-------o0o-------
	Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền HĐQT sửa đổi điều lệ phù hợp với luật doanh nghiệp 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T

Căn cứ vào hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T;

Để đảm bảo Điều lệ và các quy chế của Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T đáp ứng theo các quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 khi Luật chính thức có hiệu lực vào ngày 01/07/2015, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư F.I.T kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung sau:

- Thông qua các nội dung sửa đổi theo phụ lục đính kèm
- Ủy quyền cho HĐQT thay đổi các dẫn chiếu của điều lệ hiện tại tới các điều, điểm, khoản phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014
- Ủy quyền cho HĐQT tiến hành sửa đổi các nội dung đã thông qua ngay khi Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 chính thức có hiệu lực
- Trong trường hợp các thông tư, nghị định, quyết định mới của các cơ quan quản lý nhà nước dẫn tới cần thiết phải thay đổi điều lệ của Công ty thì ủy quyền cho HĐQT đề xuất sửa đổi và sẽ xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu: HĐQT, VT.	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F.I.T
	CHỦ TỊCH HĐQT
	Phan Trung Phương

4	Khoản 1 Điều 14	"Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Ban kiểm soát; d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty."	"Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty; b. Báo cáo tài chính hằng năm; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên; e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; g. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty."	Bổ sung nội dung dựa trên cơ sở hướng dẫn tại điểm 2, điều 136, Luật Doanh nghiệp 2014
5	Điểm m, Khoản 2, Điều 14	"Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán."	"Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty hoặc chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán."	Thay đổi tỷ lệ theo hướng dẫn tại điều 135 và điều 144, Luật Doanh nghiệp 2014
6	Điểm o, Khoản 2, Điều 14	Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua… "…Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm chủ tịch Hội đồng quản trị"	Bỏ quy định này	Luật Doanh Nghiệp 2014 cho phép việc kiêm nhiệm, do vậy không cần thông qua tại Đại hội cổ đông

7	Điểm a, Khoản 2, Điều 17	"Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty"	"Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 11 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;"	Quy định dựa trên điểm 1, điều 137, Luật Doanh nghiệp 2014 và tiến độ chốt danh sách thực tế của Công ty
8	Khoản 1, khoản 2, Điều 18	"1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết."	"1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết."	Thay đổi tỷ lệ dựa trên điểm 1, 2, 3 điều 141, Luật Doanh nghiệp 2014
9	Khoản 4, Điều 19	" ....Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp"	" .... Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, Trưởng ban Kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp"	Thay đổi chủ tọa phiên họp theo quy định tại điểm 2, điều 142, Luật Doanh nghiệp 2014

10	Điều 20	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	1.Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty đ) Tổ chức lại, giải thể công ty; Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.	Thay đổi theo quy định tại điểm 1, điều 144, Luật Doanh nghiệp 2014

11	Khoản 8 Điều 21	"Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông."	"Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông."	Thay đổi tỷ lệ theo quy định tại điểm 4, điều 144, Luật Doanh nghiệp 2014
12	Khoản 7, Điều 27	"Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho thành viên HĐQT ít nhất 05 ngày trước khi tổ chức họp ....."	"Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho thành viên HĐQT ít nhất 03 ngày trước khi tổ chức họp ....."	Rút ngắn thời gian thông báo họp theo quy định tại điểm 6, điều 153, Luật Doanh nghiệp 2014
13	Khoản 8 Điều 27	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Thay đổi theo quy định tại điểm 8, điều 153, Luật doanh nghiệp 2014
14	Khoản 1, Điều 39	"Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty."	"Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức được gửi bằng phương thức bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức"	Thay đổi theo quy định về thời hạn và tiến trình chi trả theo tại điểm 4 điều 132, Luật doanh nghiệp 2014